TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3618/CTHN-TTHT
V/v chính sách thuế TNCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Megram
(Đ/c: Tầng 17, tòa nhà tổng công ty 319, số 63 đường Lê Văn Lương, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội - MST: 0105284398)

Trả lời công văn số 121/2020/CV-MEG ngày 10/12/2020 của Công ty Cổ phần Megram (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế TNCN. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế quy định về hồ sơ khai thuế như sau:

+ Tại khoản 5 Điều 7 quy định về hồ sơ khai thuế:

"Điều 7. Hồ sơ khai thuế

...5. Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về khai thuế, nộp thuế như quy định đối với người nộp thuế tại Nghị định này, bao gồm:

...đ) Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì tổ chức có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo quy định."

+ Tại Khoản 1 Điều 42 hướng dẫn về hiệu lực thi hành:

"Điều 42. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 12 năm 2020."

- Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế GTGT và thuế TNCN đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế TNCN quy định tại luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về thuế:

+ Tại khoản 1 Điều 1 hướng dẫn về người nộp thuế như sau:

"Điều 1. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế theo hướng dẫn tại Chương I Thông tư này là cá nhân cư trú bao gồm cá nhân, nhóm cá nhân và hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là cá nhân kinh doanh). Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh bao gồm cả một số trường hợp sau:

a) Hành nghề độc lập trong những lĩnh vực, ngành nghề được cấp giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật

b) Làm đại lý bán đúng giá đối với đại lý xổ số, đại lý bảo hiểm, bán hàng đa cấp của cá nhân trực tiếp ký hợp đồng với công ty xổ số kiến thiết, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp bán hàng đa cấp.

c) Hợp tác kinh doanh với tổ chức

…"

+ Tại khoản 2 Điều 2 hướng dẫn về căn cứ tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán như sau:

"Điều 2. Phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán

...2. Căn cứ tính thuế

...) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu

b.1) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế giá trị gia tăng và tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân áp dụng đối với từng lĩnh vực ngành nghề như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hóa: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 1%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 0,5%.

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 5%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 2%.

- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 3%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1,5%.

- Hoạt động kinh doanh khác: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 2%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 1%."

+ Tại Điều 7 hướng dẫn khai thuế, nộp thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh như sau:

"1. Nguyên tắc khai thuế

a) Cá nhân nộp thuế từng lần phát sinh khai thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân theo từng lần phát sinh nếu có tổng doanh thu kinh doanh trong năm dương lịch trên 100 triệu đồng.

b) Cá nhân kinh doanh theo hình thức hợp tác kinh doanh với tổ chức, tài sản tham gia hợp tác kinh doanh thuộc sở hữu của cá nhân, xác định được doanh thu kinh doanh của cá nhân thì cá nhân ủy quyền cho tổ chức khai thuế và nộp thuế thay. Tổ chức có trách nhiệm khai thuế và nộp thuế thay cho cá nhân tại cơ quan thuế quản lý tổ chức.

2. Hồ sơ khai thuế

Hồ sơ khai thuế đối với cá nhân nộp thuế theo từng lần phát sinh gồm:

...- Trường hợp cá nhân kinh doanh theo hình thức hợp tác kinh doanh ủy quyền cho tổ chức khai thuế và nộp thuế thay thì tổ chức khai thuế thay theo Tờ khai mẫu số 01/CNKD kèm theo Phụ lục mẫu số 01-1/BK-CNKD ban hành kèm theo Thông tư này và bản chụp hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu là lần khai thuế đầu tiên của hợp đồng).

…"

- Ngày 18/02/2020, Cục Thuế TP Hà Nội có Công văn số 6043/CT-TTHT về việc quyết toán thuế TNCN năm 2019 và cấp MST NPT, tại Mục III hướng dẫn:

"3. Trường hợp điều chỉnh sau khi đã ủy quyền QTT

Cá nhân sau khi đã ủy quyền quyết toán thuế, tổ chức trả thu nhập đã thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân, nếu phát hiện cá nhân thuộc diện trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế thì tổ chức trả thu nhập không điều chỉnh lại quyết toán thuế TNCN của tổ chức trả thu nhập, chỉ cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân theo số quyết toán và ghi vào góc dưới bên trái của chứng từ khấu trừ thuế nội dung: "Công ty ... đã quyết toán thuế TNCN thay cho Ông/Bà .... (theo ủy quyền) tại dòng (số thứ tự) ... của Phụ lục Bảng kê 05-1/BK-TNCN" để cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế."

Căn cứ quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Trường hợp Công ty chi các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, chiết khấu thanh toán, chiết khấu thương mại cho cá nhân là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì Công ty có trách nhiệm khai và nộp thuế thay cho cá nhân theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ (có hiệu lực thi hành từ ngày 15/12/2020).

Hiện nay, Bộ Tài chính đang xây dựng Thông tư hướng dẫn Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Khi Thông tư hướng dẫn được ban hành, Cục Thuế TP Hà Nội sẽ đăng tải nội dung hướng dẫn trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn.** Công ty có thể truy cập website trên để cập nhật các thông tin hỗ trợ từ Cục Thuế TP Hà Nội.

2. Về vướng mắc về việc kê khai thu nhập cho người lao động điều chuyển từ Công ty mẹ về Công ty con trong trong năm tính thuế đã được Tổng cục Thuế hướng dẫn cụ thể tại công văn số 407/TCT-TNCN ngày 29/01/2018 trả lời Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp. (Bản photocopy được gửi kèm)

3. Trường hợp cá nhân sau khi đã ủy quyền quyết toán thuế, tổ chức trả thu nhập đã thực hiện quyết toán thuế thay cho cá nhân, nếu phát hiện cá nhân thuộc diện trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế thì tổ chức trả thu nhập không điều chỉnh lại quyết toán thuế TNCN của tổ chức trả thu nhập, chỉ cấp chứng từ khấu trừ thuế cho cá nhân theo số quyết toán và ghi vào góc dưới bên trái của chứng từ khấu trừ thuế nội dung: "Công ty ... đã quyết toán thuế TNCN thay cho Ông/Bà .... (theo ủy quyền) tại dòng (số thứ tự) ... của Phụ lục Bảng kê 05-1/BK-TNCN" để cá nhân trực tiếp quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại Công ty, đối chiếu với quy định của pháp luật có liên quan để thực hiện theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website ***http://hanoi.gdt.gov.vn*** hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 9 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần Megram được biết và thực hiện.//

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng TTKT9;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

Nguyễn Tiến Trường

VBPL-TS24.COM.VN
WWW.TS24.COM.VN